

TÁC ĐỘNG CỦA RỦI RO TRONG CHUỖI CUNG ỨNG LÊN KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP DỆT MAY TẠI VIỆT NAM

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: PGS, TS. NGUYỄN VĂN HÀ

Đề tài Khoa học và công nghệ cấp Bộ

Cơ quan chủ trì: Học viện Ngân hàng

Thời gian nghiên cứu: 2023-2024

Ngành dệt may Việt Nam, với vị thế là một trong những ngành xuất khẩu chủ lực và đứng thứ tư thế giới về kim ngạch, đang đối mặt với vô vàn thách thức sau đại dịch Covid-19 và những biến động kinh tế - chính trị toàn cầu. Đáng chú ý, ngành còn phải đối mặt với rủi ro môi trường và xã hội cao, do nhu cầu sử dụng và xả thải nước lớn, tiêu thụ năng lượng cao, từ đó gây cản trở khả năng tiếp cận “tín dụng xanh” và đi ngược lại mục tiêu phát triển bền vững quốc gia. Trong khi các nghiên cứu trước đây tại Việt Nam thường chỉ tập trung vào tài chính hay nhân sự, nghiên cứu này lấp đầy khoảng trống lý luận bằng cách tập trung chuyên sâu vào lĩnh vực quản trị rủi ro chuỗi cung ứng - một yếu tố mang tính sống còn cho sự phát triển bền vững của ngành.

Về cơ sở lý luận, nghiên cứu đi sâu vào định nghĩa về chuỗi cung ứng, quản trị chuỗi cung ứng và làm rõ khái niệm rủi ro trong chuỗi cung ứng. Theo đó, rủi ro trong chuỗi cung ứng được hiểu là xác suất xảy ra các sự kiện bất ngờ có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng, ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả hoạt động và tài chính của doanh nghiệp. Để phân tích một cách hệ thống, nghiên cứu đã điều chỉnh và phân loại rủi ro chuỗi cung ứng dệt may thành 6 nhóm chính dựa trên kế thừa và chọn lọc các thang đo của các học giả đi trước, bao gồm: 1) Rủi ro từ nguồn cung liên quan đến gián đoạn hoặc chất lượng nguyên vật liệu; 2) Rủi ro vận hành liên quan đến quy trình sản xuất và quản lý nội bộ; 3) Rủi ro nhu cầu liên quan đến sự bất định của thị trường và nhu cầu khách hàng; 4) Rủi ro hậu cần liên quan đến vận chuyển và lưu kho; 5) Rủi ro thông tin liên quan đến độ chính xác và khả năng truyền tải thông tin; và 6) Rủi ro môi trường bao gồm cả các yếu tố vĩ mô và biến đổi khí hậu. Việc quản lý hiệu quả 6 nhóm rủi ro này được xem là chìa khóa để bảo vệ và tối ưu hóa tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA). Ngoài ra, nghiên cứu còn tham khảo kinh nghiệm quản trị rủi ro của các thương hiệu dệt may toàn cầu như Zara, H&M và Uniqlo để rút ra bài học kinh nghiệm quý báu cho các doanh nghiệp Việt Nam.

Về phương pháp nghiên cứu, đề tài áp dụng phương pháp kết hợp định tính và định lượng một cách chặt chẽ. Nghiên cứu định tính được thực hiện thông qua phỏng vấn sâu các chuyên

gia hàng đầu trong lĩnh vực quản trị rủi ro và các chuyên gia ngành dệt may để hiệu chỉnh bảng hỏi và làm sâu sắc thêm các mối quan hệ giữa các biến. Nghiên cứu định lượng sử dụng dữ liệu từ các doanh nghiệp dệt may Việt Nam trong phạm vi đã xác định, áp dụng các kỹ thuật thống kê hiện đại như: Kiểm định độ tin cậy Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá (EFA), phân tích nhân tố khẳng định (CFA), phân tích hồi quy đa biến để kiểm định mô hình cấu trúc tuyến tính (SEM), xác định mức độ tác động của từng nhóm rủi ro lên chỉ số ROA.

Kết quả phân tích định lượng cho thấy quản lý rủi ro chuỗi cung ứng có vai trò cực kỳ quan trọng và hầu hết các nhóm rủi ro được khảo sát đều có tác động tiêu cực đáng kể đến ROA của các doanh nghiệp dệt may. Cụ thể, các rủi ro liên quan đến sự gián đoạn nguồn cung, thiếu hụt thông tin chính xác, sự bất định của nhu cầu thị trường, và các yếu tố môi trường vĩ mô (bao gồm cả các quy định về khí hậu và phát thải) là những yếu tố có ảnh hưởng mạnh mẽ nhất. Điều này cho thấy hoạt động kinh doanh của ngành dệt may hiện nay dễ bị tổn thương bởi các yếu tố bên ngoài và các mối liên kết yếu kém trong chuỗi. Sự thiếu hụt một hệ thống quản lý rủi ro đồng bộ và chặt chẽ là nguyên nhân chính làm trầm trọng thêm những tác động này, khiến các doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc duy trì hiệu quả và lợi nhuận ổn định.

Từ những phát hiện trên, nghiên cứu đưa ra một loạt khuyến nghị chính sách và giải pháp đa chiều nhằm nâng cao khả năng chống chịu và hiệu quả kinh doanh của ngành. *Đối với Chính phủ và các cơ quan quản lý*, đề tài kiến nghị các chính sách vĩ mô

nhằm ổn định môi trường kinh doanh, giảm thiểu các rào cản pháp lý, và hỗ trợ ngành trong việc chuyển đổi xanh và chuyển đổi số. *Đối với Hiệp hội Dệt may Việt Nam (VITAS)*, cần đóng vai trò tích cực hơn trong việc xây dựng các tiêu chuẩn ngành về quản trị rủi ro, thúc đẩy sự liên kết và minh bạch thông tin trong chuỗi cung ứng và cung cấp các chương trình đào tạo chuyên sâu về quản lý rủi ro. *Đối với các ngân hàng thương mại*, cần triển khai mạnh mẽ và hiệu quả các gói “tín dụng xanh” cùng các chính sách tài trợ ưu đãi cho các dự án dệt may tuân thủ các tiêu chuẩn phát triển bền vững và giảm thiểu tác động môi trường. *Đối với bản thân các doanh nghiệp dệt may*, giải pháp cốt lõi là phải xây dựng và vận hành một hệ thống quản trị rủi ro toàn diện và chuyên nghiệp, không chỉ tập trung vào rủi ro nội bộ mà còn bao gồm cả rủi ro từ nhà cung cấp, vận tải và rủi ro môi trường. Doanh nghiệp cần đa dạng hóa nguồn cung và thị trường tiêu thụ để giảm thiểu sự phụ thuộc vào một khu vực địa lý hay một khách hàng duy nhất; đồng thời, tăng cường áp dụng công nghệ số để cải thiện độ chính xác của thông tin và tốc độ phản ứng với các biến động của thị trường.

Tóm lại, nghiên cứu đã cung cấp một cái nhìn sâu sắc, toàn diện và có căn cứ khoa học về mối quan hệ giữa rủi ro chuỗi cung ứng và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. Việc ưu tiên xây dựng các chiến lược quản trị rủi ro hiệu quả không chỉ là yêu cầu cấp thiết để duy trì lợi nhuận mà còn là con đường bền vững để ngành dệt may Việt Nam khẳng định vị thế và tăng cường năng lực cạnh tranh trên trường quốc tế ■

NHƯ MAI giới thiệu